

Nuôi Ong Tay Áo

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Buổi tối cuối cùng của chuyến ghé thăm nam California ngắn ngủi, tôi cười đùa rộn rã với bạn quanh chiếc bàn lớn trong phòng khách nhà Canh; hôm nay người bạn cựu đồng nghiệp ở Đại học Khoa học Kỹ thuật Minh Đức của tôi khoản đãi. Tiễn mân mê cúc áo sơ-mi trên cùng chờ dịp phát ngôn bừa bãi. Theo thói quen từ thời đi học, Túc lấy cặp kính dày cộm ra, để lộ đôi mắt cận thị “mơ huyền,” và hà hơi vào mặt kính rồi lấy khăn tay chùi chùi. Canh chủ nhà làm ông cụ non thỉnh thoảng choang ra câu triết lý vụn, “Đời khổ *nắm* em ơi!” Ngoài ra có Thắng là bạn cũ của tôi, vừa tình cờ gặp lại hồi trưa. Ngày đó, Thắng chỉ huy đại đội Nhảy Dù bảo vệ tư thất Tướng Văn cầm đầu quân lực Việt nam Cộng hòa (“VNCH”). Tư thất ông tướng và doanh trại của Thắng ẩn mình sau hàng rào sắt sơn đen và dưới những cây me cao lá xanh um trên đường Ngô Quyền gần Đại học xá Minh Mạng.

Canh nhớ lại ngày di tản năm 1975 gặp tôi ở trại tỵ nạn Trại Pendleton và mơ màng như nói một mình,

“Trại Pendleton chia làm tám trại, đánh số từ 1 đến 8. Qua khỏi cổng gác là Trại 8, kế tiếp là Trại 5 nằm bên trái và Trại 6 và 4 nằm bên phải. Rồi đến trung tâm Trại Pendleton là tòa nhà dùng làm Trung tâm Thủ tục (Processing Center) làm giấy tờ cho dân tỵ nạn. Tao ở Trại 8, cùng trại với ông Phó Kiền tướng *không quân* và lũ phi công loai chọi chuyên khoe tài lấy trực thăng lái về nhà đón gia đình đi di tản.”

“Trước ngày mất nước, anh Phó Kiền *lanh mưu* hung hãn tuyên bố sẽ ‘tử thủ Sài Gòn cho đến giọt máu cuối cùng.’ Ngày 29 tháng Tư, anh ta cũng hung hãn leo lên phi cơ trực thăng (do người khác lái) bay ra hàng không mẫu hạm USS Midway ngoài biển Đông,” Túc xen vào rồi hỏi, “Làm sao mà gặp lại thằng *Ba Hoa*?”

“Từ Guam tao sang Pendleton sớm hơn nó nhiều. Buồn nẫu ruột, hàng ngày tao ra đứng chầu rìa ở Trung tâm Thủ tục xem có người quen nào mới đến hay không. Đến giữa tháng Sáu mới thấy bản mặt xất bất xang bang của nó. Nó bước xuống xe buýt như người mất hồn, may mà còn nhận ra tao,” Canh trả lời, không cười.

Canh tiếp tục kể,

“Thủ tục giấy tờ gồm ba chặng: khai quan thuế, làm giấy tờ di trú, và nhận thẻ an sinh xã hội (social security). Trong chặng khai quan thuế đầu tiên, nhân viên phụ trách phỏng vấn công khai trước mặt những người người tỵ nạn khác đang đợi đến lượt mình. Nhờ đó, người ta biết hết mấy đấng tai to mặt lớn mang vào Mỹ bao nhiêu đô la.”

“Ở Sài Gòn, anh Phó Kiền hung hăng tham dự biểu tình tố cáo ông Thiện tham nhũng, ra vẻ ta đây *tiết sạch giá trong*,” Túc cười khi khi, “Anh tướng lừng tiếng lấy phi cơ trực thăng lái đi *làm le* với gái mang theo bao nhiêu triệu đô la?”

“Sơ sơ hơn bốn triệu một tí!” Canh cười như mếu.

Tiền nhân cơ hội *đá giò lái* chọc quê Thắng; nó cười hề hề,

“Thế ông Văn của anh thì sao? Báo chí Mỹ từng tung tin ông là một ông tướng giàu có nhất khi rời Việt nam năm 1975. Ông ta ‘sạch’ hay ‘bẩn’?”

“Bạn hỏi lộn người rồi,” Thắng trừng mắt nhìn Tiễn, “*Tui* là đại úy Nhảy Dù chỉ huy phòng thủ một cứ điểm quân sự quan trọng là nơi cư ngụ của vị tướng lãnh cầm đầu quân lực, chớ không phải là người nhà hay *tà lạt* của *ổng*. *Tui* không biết gì hơn bạn về đời tư của *ổng*, nhưng *tui* chưa hề nghe ai nói *ổng* dùng chức vụ của mình để làm tiền hay tham nhũng.”

“Thằng Tiễn ma giáo hỏi móc họng anh cho vui đó thôi,” Canh vỗ vai Thắng, “Hồi đó tờ *Los Angeles Times* (Thời báo) cũng nói về ông Văn y như anh. Gia sản to lớn nếu có thực thì có lẽ thuộc về bà vợ. Bà là một thương gia khôn ngoan rành rõi.”

Thực vậy, ở Sài Gòn bà Văn làm chủ một số *ba* (bar) và khách sạn phục vụ cho nhân viên quân sự và ngoại giao Hoa kỳ. Vào thời điểm khác nhau, bà làm chủ các cơ sở thương mại khác như đại lý độc quyền đóng chai nước ngọt Pepsi-Cola, đại lý phân phối bia San Miguel, và công ty xây cất nhà cửa mỗi năm xây khoảng 20 đến 30 căn nhà để bán hay cho thuê. Bà là con gái lớn của một điền chủ giàu có nhất ở miền Tây thời trước bị Việt Minh hành hình và cướp đoạt phần lớn tài sản. Tuy nhiên, một người em trai bà là ông Quang còn làm chủ khá nhiều ruộng đất. “Cậu Năm” làm ruộng ở Ba Xuyên và thường đưa bốn đứa con lên thăm gia đình ông bà Văn.

Mỗi tuần năm ngày bà Văn tận tụy đi thăm thương bệnh binh VNCH tại Tổng Y viện Cộng hòa ở Gò Vấp và đôi khi ghé thăm thương bệnh binh Đồng minh tại bệnh viện Dã chiến Số 3 của Lục quân Hoa kỳ trong phi trường Tân Sơn Nhất. Thỉnh thoảng bà dắt theo cô con út Liên Phương (hai đứa con lớn là con trai). Năm lên bảy, trong một buổi thăm viếng bệnh viện Dã chiến Số 3, Liên Phương tình cờ làm quen với một bệnh nhân là Đại tá John Frazer. Ông chỉ huy đội thám báo đặc biệt của Hoa kỳ và bị thương trong Chiến dịch Fairfax là cuộc hành quân bình định và phản gián ở Gia Định do quân đội VNCH và lực lượng Hoa kỳ tại Việt nam phối hợp. Sau đó, Frazer trở thành bạn thân của gia đình ông Văn.

Frazer gặp Năm Quang một cách bất ngờ khi hoạt động gần vùng Năm Quang ở. Hôm ấy, Frazer chỉ huy toán thám báo gồm sáu lính Mỹ nhảy trực thăng lạc vào khu rừng đầy mìn bẫy của Việt Cộng. Khi cố gắng tìm lối ra, hai người lính đạp phải mìn bị thương nặng và cần được tải thương khẩn cấp. Trời gần tối, nếu không thoát ra khỏi khu vực đó, đêm đến cả toán sẽ bị du kích Việt Cộng xơi tái dễ như lấy đồ trong túi. Đột nhiên, như từ trên trời rơi xuống, Năm Quang xuất hiện và dẫn họ ra khỏi khu rừng an toàn, như thể đã thuộc nằm lòng vị trí của mìn bẫy. Nhờ công trạng này, Năm Quang được chính phủ Hoa kỳ trao tặng huy chương danh dự khiến gia đình ông Văn rất hãnh diện.

* * *

Ngày học trung học, con trai lớn của ông bà Văn là Hào si mê ca sĩ Hương Mai, cô được báo chí mệnh danh là “thần đồng” vì khởi nghiệp ca hát trên sân khấu cải lương khi mới năm tuổi. Hào nhất định đòi cưới Hương Mai, nhưng bà Văn cương quyết không chịu. Năm 1973, đậu Tú tài rồi được gửi sang Pháp du học, cậu công tử con nhà quyền thế giàu sang thất tình, oán mẹ, bất mãn, tiêu tiền như nước, và học thì ít mà ăn chơi thì nhiều. Khi dẫn mấy cô đầm Pháp đi du hí, cậu bắt chước Công tử Bạc Liêu khi xưa lấy giấy bạc châm lửa mời thuốc lá.

Trước khi cậu con thứ hai là Hùng tới 17 tuổi, tức là vào lứa tuổi động viên 17 - 43 mà theo luật định, nam công dân không được phép xuất ngoại, ông bà Văn gửi cậu sang Hoa Thịnh Đốn “du học.” Theo lệnh của bà, cậu được cho vào học lớp 10 trường trung học Archbishop Carroll là trường Công giáo thuộc tòa Tổng Giám mục địa phận Hoa Thịnh Đốn vì bà tin trường đạo có kỷ luật chặt chẽ hơn các trường khác. Bà là tín đồ Công giáo và từ nhỏ đến lớn được cha cho theo học và ở nội trú trường dòng. Ông Văn theo Phật giáo, thường nghiên cứu kinh Phật, buổi tối ngồi thiền, và hàng năm vào lễ Phật đản mua chim phóng sanh để tạo nghiệp lành. Hùng vốn học kém, lại gặp khó khăn về ngôn ngữ, và nhất là ý thức cha không thèm nghe lời người giám hộ mà cha mẹ gửi gắm nên chẳng bao lâu lêu lổng theo lũ bạn xấu.

Cuối năm 1974, ông bà Văn lại gửi cô út Liên Phương 13 tuổi “di tản” sang Hoa kỳ. Lần này, ông bà nhờ đến John Frazer, người bạn gia đình và cũng là ông bạn già thân thiết của cô, nay là trung tướng chỉ huy Lực lượng Dân quân tiểu bang Connecticut. Ông này bay sang Sài Gòn, làm giấy tờ nhận Liên Phương làm con nuôi, và đưa cô về Connecticut. Cô sống với “uncle John” và “aunt Mary” (vợ ông Frazer) đến hơn chín tháng sau mới gặp lại cha mẹ.

Ngày 28 tháng Tư năm 1975, hai ngày trước khi Sài Gòn thất thủ, ngay sau khi nhận được sắc lệnh cho nghỉ giả hạn không lương, ông Văn mặc quần *jeans* áo sơ-mi một mình lên máy bay quân sự bay sang căn cứ Không quân U-Tapao của Hoa kỳ ở Thái Lan. Từ đây, cùng với gần bốn ngàn người tỵ nạn khác, ông được bốc sang trại tiếp nhận ở đảo Guam. Trong lúc phần lớn những người tỵ nạn – như tôi – tạm trú ở “Thành phố Lều” của trại Orote Point, viên chức cao cấp chính phủ VNCH như ông Văn được đưa vào trại Andersen thuộc căn cứ Không quân Andersen và sống trong *chòi Quonset* là nhà tiền chế bằng tôn mạ kẽm màu trắng nhôm có mái cong hình bán nguyệt chạm tới mặt đất. Gọi là *chòi Quonset* vì được chế tạo đầu tiên tại Quonset Point thuộc tiểu bang Rhode Island cho Hải quân đầu thập niên 1940.



Từ đảo Guam, ông Văn được đưa sang Trại Pendleton và liên lạc được với bà vợ đang ở trại tỵ nạn Đồn Chaffee ở tiểu bang Arkansas. Trước đó, giữa tháng Tư, trong lúc ông tiếp tục thi hành nhiệm vụ trong quân đội, bà và gia đình anh em bà kín đáo rời Sài Gòn bằng máy bay sang căn cứ Không quân Clark của Hoa kỳ nằm gần vịnh Subic ở Phi Luật Tân; từ đó, họ được đưa sang Guam rồi chọn đi Đồn Chaffee. Ở nội địa, chính phủ Hoa kỳ thiết lập bốn trại tỵ nạn khác nhau và cho phép người tỵ nạn tùy ý chọn; hai trại kia là Căn cứ Không quân Eglin ở Florida và Đồn Indiantown Gap ở Pennsylvania. Ông Văn lại xin bay sang Arkansas đoàn tụ với bà.

Ông bà Văn được ông bạn Frazer bảo trợ ra định cư ở New Jersey. Vì cha là người Việt gốc Hoa, bà được cộng đồng người Hoa yểm trợ mở tiệm giặt khô quần áo. Sau đó, ông bà dọn về Falls

Church thuộc tiểu bang Virginia và trong vùng ngoại ô Hoa Thịnh Đốn, bà mở công ty xuất nhập cảng sản phẩm thủ công nghệ Việt nam, và ông viết chuyên khảo *The Final Collapse* (Cuộc sụp đổ cuối cùng) cho Trung tâm Quân sử của Lục quân Hoa Kỳ, ghi chép kinh nghiệm về những gì xảy ra trong cuộc chiến, và được trả lương \$1,500 một tháng.

Hào từ Pháp bay sang Falls Church gặp cha mẹ rồi đi Thái Lan cưới một cô công chúa Thái, sinh con đẻ cái, và không trở lại Hoa Kỳ trong một thời gian dài. (Hào mất năm 1996.) Hùng dính vào ma túy, bỏ học, bị cha mẹ la rầy, và giận nhà bỏ đi mất tích. Không ai biết Hùng ở đâu, sống hay chết. Liên Phương học trung học, trong tuần đi học thì ở nhà ông bà Frazer, và cuối tuần và ngày nghỉ thì về với cha mẹ. Thương nhớ Năm Quang là ông cậu rất mực yêu thương chiều chuộng cô và bốn đứa em họ rất gần gũi với cô, Liên Phương gặng hỏi bà Văn,

“Sao khi ra khỏi Việt nam, *mãng* [maman] không cho cậu Năm và các em họ con đi với? *Papa* và *mãng* dư sức làm chuyện đó mà.”

“Ngày ra đi, *mãng* hẹn đón cậu Năm ở công viên trước trụ sở Hạ viện có tượng đài hai ông lính Thủy quân Lục chiến cầm súng trong tư thế xung phong, mũi súng hướng về tòa nhà quốc hội. Đến giờ hẹn, *mãng* chạy xe quanh công viên nhiều vòng mà không thấy cậu nên phải đi cho kịp giờ máy bay.”

Năm 1991, bà Văn bị ngạt máu đột quy phải nằm nhà thương dài hạn. Ông Văn già yếu, bị chứng viêm khớp rất đau đớn, và đi đứng khó khăn; ông nuôi ong và tự cho ong đốt để làm tê chỗ đau cho bớt nhức nhối. Liên Phương tốt nghiệp trường Luật Đại học Yale, làm luật sư chuyên về luật công ty cho một hãng luật ở New York, và thường xuyên vào nhà thương săn sóc mẹ. Vài ngày trước khi qua đời, bà Văn troi lại với con gái,

Mãng nói cho con biết điều bí mật của gia đình mà mãng và papa giữ kín tận đáy lòng. Ngày đó, mãng ra đi một mình mà không hề hẹn đón đón cậu Năm. Vì cậu là Việt Cộng hoạt động cho phe bên kia từ nhiều năm trước. Đúng là cậu có ra tay cứu bác Frazer và đưa toán thám báo của bác ra khỏi khu rừng mìn bẫy, nhưng những mìn bẫy ấy do chính tay cậu gài vào. Mãng và papa đã nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà.

Bà mất, ông Văn sống một mình, đơn sơ đạm bạc và trầm lặng, trong căn *apartment* của chính phủ dành cho người già và khi sức khỏe suy sụp trầm trọng, dời vào nhà dưỡng lão. Ông ra đi vào một ngày mùa đông đầu năm 2008.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 28 tháng Mười Hai, 2022